

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025

Thực hiện quy định tại Điều 121 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020*); theo đề nghị của Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tại Công văn số 1049/SLĐTBXH-LĐVL&GDNN về việc đề nghị thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Sở Tư pháp tiến hành thẩm định dự thảo Nghị quyết nêu trên với những nội dung chính như sau:

1. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

- Cần quy định rõ ràng hơn để được hiểu rằng, các đối tượng cần đáp tất cả các điều kiện quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 2 dự thảo thì mới được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp (tránh trường hợp hiểu theo cách: chỉ cần đáp ứng một trong các điều kiện quy định tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 2 thì được hưởng chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp).

Dự thảo có thể quy định theo hướng như sau:

“a) Đối tượng được hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp phải đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

Người trong độ tuổi học nghề hoặc tập nghề... tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”.

Bên cạnh đó, xem xét quy định nếu học tập tại cơ sở giáo dục nghề nghiệp **tư thực** thì có được hỗ trợ không, hay chỉ áp dụng cho cơ sở giáo dục nghề nghiệp **công lập**?

- Đối với quy định **“có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”**, đề nghị cơ quan soạn thảo cân nhắc, quy định cho phù hợp với pháp luật có liên quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 38 Luật Cư trú năm 2020 (có hiệu lực từ 01/7/2021) thì: **“Kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành, Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú đã được cấp vẫn được sử dụng và có giá trị như giấy tờ, tài liệu xác nhận về cư trú theo quy định của Luật này cho đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2022”**. Như vậy, sau ngày 31/12/2022 thì việc quy định một trong những điều kiện được hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp là **“có hộ khẩu thường trú trên địa bàn tỉnh Đắk Nông”** còn phù hợp không?

- Đối với đối tượng áp dụng là trường cao đẳng, trung cấp, cơ sở giáo dục đại học có đăng kí hoạt động giáo dục nghề nghiệp trình độ cao đẳng, trung cấp

tại điểm b mục 1.1 khoản 1 Điều 2 dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo xem lại cho phù hợp với quy định đối tượng được hưởng hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp là “*người trong độ tuổi học nghề hoặc tập nghề...đang học tập trung chính quy trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp **công lập** trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*” tại điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 2 dự thảo (đang học tập trung chính quy trình độ trung cấp, cao đẳng tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp **công lập** trên địa bàn tỉnh Đắk Nông).

- Đối với đối tượng tại điểm c mục 2.1 khoản 2 Điều 2 dự thảo: đề nghị bỏ cụm từ “*ít nhất là*” (trong cụm từ “*ít nhất là 36 tháng*”), vì theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 20 Bộ luật Lao động năm 2019 thì “*Hợp đồng lao động xác định thời hạn là hợp đồng mà trong đó hai bên xác định thời hạn, thời điểm chấm dứt hiệu lực của hợp đồng trong thời gian **không quá 36 tháng** kể từ thời điểm có hiệu lực của hợp đồng*”. Như vậy, thời hạn tối đa của hợp đồng xác định thời hạn là 36 tháng, do đó, việc quy định “*ít nhất là 36 tháng*” đối với hợp đồng xác định thời hạn là chưa logic.

2. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; với các chính sách trong đề nghị xây dựng nghị quyết đã được thông qua theo quy định; và tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Sở Lao động, Thương binh và Xã hội tham mưu UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025 là phù hợp với thẩm quyền của Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân tỉnh được quy định tại Luật Tổ chức chính quyền địa phương, Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan.

Tuy nhiên, để dự thảo nghị quyết được hoàn chỉnh hơn cơ quan soạn thảo cần xem xét thêm một số nội dung sau:

a) Đối với chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp

- Tại điểm a mục 1.2 khoản 1 Điều 2 dự thảo: đề nghị xem lại cụm từ “*học sinh, sinh viên thuộc diện ưu đãi gia đình chính sách người có công với cách mạng*” cho phù hợp, thống nhất với điểm a mục 1.1 khoản 1 Điều 2 dự thảo; có thể sửa thành “*học sinh, sinh viên thuộc gia đình chính sách ưu đãi người có công với cách mạng*”.

- Đối với mức hỗ trợ tiền ăn hàng tháng tại mục 1.2 khoản 1 Điều 2 dự thảo: đề nghị cơ quan soạn thảo thuyết minh cơ sở xây dựng các mức hỗ trợ (tại dự thảo Tờ trình) để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Về nguyên tắc hỗ trợ: dự thảo quy định là “*học sinh, sinh viên thuộc nhiều đối tượng, được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp của tỉnh thì chỉ được hỗ trợ một lần cho một đối tượng ở mức cao nhất*”. Đề nghị cơ quan soạn thảo quy định lại cho phù hợp hơn, có thể viết như sau: “*học sinh,*

*sinh viên thuộc nhiều đối tượng, được hưởng nhiều chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp của tỉnh thì chỉ được hỗ trợ một lần cho đối tượng có mức hỗ trợ cao nhất”. Đồng thời, dự thảo chỉ mới quy định loại trừ đối với trường hợp được được hưởng chính sách miễn, giảm **học phí** của trung ương mà chưa quy định loại trừ đối với trường hợp được hỗ trợ **tiền ăn** của trung ương?*

b) Đối với chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm

- Cơ quan soạn thảo cần thuyết minh cơ sở thực tiễn của việc xây dựng các mức hỗ trợ cho chính sách giải quyết việc làm để cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định.

- Xem lại quy định về nguyên tắc hỗ trợ *“doanh nghiệp đã thực hiện chính sách hỗ trợ giải quyết việc làm này cho người lao động, thì không thực hiện chính sách này tại các quy định pháp luật khác của tỉnh Đắk Nông”* đã chính xác chưa? (Việc thực hiện chính sách tại Nghị quyết này không phải là trách nhiệm của doanh nghiệp).

- Đối với quy định tại gạch đầu dòng thứ hai, điểm b mục 2.2 khoản 2 Điều 2 dự thảo, đề nghị quy định lại như sau cho chính xác hơn: *“Mỗi lao động chỉ được hỗ trợ một lần, theo từng năm học với một mức trình độ nghề nghiệp cao nhất được đào tạo...tỉnh Đắk Nông”*.

- Về thời gian thực hiện chính sách: dự thảo quy định *“từ ngày 01/10/2021 đến ngày 30/9/2025”*, việc quy định thời gian như vậy đã phù hợp với tình hình thực tế chưa? Nếu xảy ra trường hợp năm học 2024 – 2025 kết thúc sau ngày 30/9/2025 thì sao? Nên quy định thời gian thực hiện là từ năm học 2021 - 2022 đến hết năm học 2024 - 2025 cho phù hợp với phạm vi điều chỉnh đã được quy định tại Điều 1.

Ngoài ra, cơ quan soạn thảo lưu ý: Nghị quyết này là chính sách đặc thù của địa phương nên về **phương thức, quy trình, thủ tục, hồ sơ** để thực hiện chính sách phải được quy định trong Nghị quyết của HĐND tỉnh thì mới phù hợp với quy định tại khoản 4 Điều 14 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2020). Trong trường hợp cơ quan soạn thảo rà soát các chính sách tương tự của Trung ương có quy định về **thủ tục hành chính** phù hợp thì có thể dẫn chiếu áp dụng (chẳng hạn: *Thông tư số 43/2016/TT-BLĐTBXH, Thông tư số 32/2018/TT-BLĐTBXH, Quyết định số 63/2015/QĐ-TTg...*).

3. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

a) Đối với dự thảo Nghị quyết:

Cơ quan soạn thảo cần trình bày văn bản theo đúng quy định Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi Nghị định 34/2016/NĐ-CP. Cụ thể:

- Bỏ cụm từ “V/v” tại tên dự thảo Nghị quyết cho phù hợp với Mẫu số 16 Phụ lục I Ban hành kèm theo Nghị định số 54/2020/NĐ-CP.

- Trình bày văn bản theo bố cục điều, khoản điểm (thay các mục 1.1, 1.2, 2.1, 2.2 bằng các điểm a, b,... theo quy định tại Điều 62 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP).

- Tại phần căn cứ, viết hoa tên văn bản theo đúng quy định: “**Bộ luật Lao động ngày 20 tháng 11 năm 2019**”; thay dấu chấm bằng chấm phẩy tại căn cứ thứ 2.

- Rà soát nội dung dự thảo để sửa lỗi chính tả cho phù hợp, chẳng hạn: không viết hoa chữ “Q” trong “Nghị quyết này Quy định...” tại Điều 1; viết lại “...khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này” thành “...khoản 1 Điều này” tại điểm c khoản 1 Điều 2; bỏ từ “tỉnh” trong “...địa bàn tỉnh tỉnh Đắk Nông” tại điểm a khoản 2 Điều 2; bổ sung từ “làm” cuối tiêu đề mục 2.2 khoản 2 Điều 2; bổ sung từ “tỉnh” trong “...Hội đồng nhân dân... giám sát” tại khoản 2 Điều 3,....

- Phần Nơi nhận: rà soát, sửa, bổ sung cho đầy đủ, phù hợp.

- Đánh số trang theo quy định tại Điều 76 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP: “*Trang của văn bản được đánh số thứ tự bằng chữ số Ả Rập, cỡ chữ từ 13 đến 14, kiểu chữ đứng, không đánh số trang thứ nhất, được đặt canh giữa theo chiều ngang trong phần lề trên của văn bản*”.

- Căn lề văn bản theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

b) Đối với dự thảo Tờ trình:

- Đề nghị cơ quan soạn thảo cần thực hiện đầy đủ các nội dung theo Mẫu số 03 Phụ lục V kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Thể thức, kỹ thuật trình bày dự thảo Tờ trình thực hiện theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP.

- Điều chỉnh lại tên người ký văn bản cho phù hợp.

c) Đối với báo cáo đánh giá tác động của chính sách:

- Tại tiểu mục 3 mục V, xem lại tổng kinh phí dự kiến thực hiện chính sách (dự thảo viết là “14.998 nghìn đồng” là chưa phù hợp).

- Điều chỉnh lại tên người ký văn bản cho phù hợp.

4. Kết luận chung

Việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 - 2025 là đúng thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh và cần thiết. Tuy nhiên về nội dung, cơ quan soạn thảo cần xem xét, nghiên cứu những vấn đề mà Sở Tư pháp nêu tại mục 1, 2, 3 của Báo cáo thẩm định này từ đó tiếp tục chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo trước khi trình cấp có thẩm quyền theo quy định.

(Lưu ý: hiện nay, hồ sơ **Đề nghị xây dựng Nghị quyết** này đã được UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh xem xét, chấp thuận theo quy định tại Điều 117 và Điều 118 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Do đó, cơ quan soạn thảo cần căn cứ văn bản chấp thuận của Thường trực HĐND tỉnh để tham mưu cho phù hợp).

Trên đây là nội dung Báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề nghiệp trình độ trung cấp, cao đẳng và giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2021 – 2025, cơ quan soạn thảo cần nghiên cứu thực hiện theo đúng quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Lao động, Thương binh và Xã hội;
- Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, VBPL.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Trung Hiếu